REVIEW PHŲ Y15 - KHÓI 1

Tổ 9 - Y15B

CHƯƠNG AUB

1/ Estrogen ngoại sinh sử dụng trong trường hợp nào trong AUB?

a/ AUB xuất huyết nhiều, nội mạc mỏng

b/ AUB - PALM

c/ AUB - COEIN

d/AUB - O

2/ Estrogen đơn thuần, điều trị cho:

a/ 30t, NMTC 5mm, ra huyết lượng nhiều

b/ 60t, NMTC... (nói chung 3 câu dưới không phù hợp nội mạc mỏng, xuất huyết nhiều, hoặc có nghi ngờ K nội mạc)

c/ 15t, NMTC...

d/ 45t, ...

3/ AUB do rối loạn phóng noãn, ưu tiên điều trị?

a/ COCS

b/ SERM

c/ SPRM

d/ GnRH

4/ Để duy trì hoàng thể chu kỳ, bổ sung hormone nào? (tô 2 cái là phân vân đáp án)

a/ LH

b/ GnRHa

c/ FSH

d/ Estrogen

5/ Làm sao để tiết FSH nội sinh?

a/ GnRH xung

b/ Estrogen

c/ Androgen

d/ Progesterone

6/ Vô kinh thứ phát trong độ tuổi sinh sản, cần làm gì tiếp theo?

a/ Bệnh sử khám lâm sàng

b/ Định lượng nội tiết

7/ Bé gái 15 tuổi, kinh 15 ngày, lượng vừa, nổi mụn trứng cá, siêu âm buồng trứng có nhiều nang (BT trái nhiều nang nhỏ, BT phải có 1 nang lớn 15mmx20mm), echo trống, nội mạc dày 10mm. Chẩn đoán gì?

a/ PCOS

b/ RL phóng noãn

8/ Bé gái 15 tuổi, kinh 15 ngày, lượng vừa, nổi mụn trứng cá, siêu âm buồng trứng có nhiều nang (BT trái nhiều nang nhỏ, BT phải có 1 nang lớn 15mmx20mm), echo trống, nội mạc dày 10mm. Điều trị gì?

a/ Progestin

8/ Kiểu rối loạn của PCOS là gì?a/ LH tăng, testos tăngb/ LH giảm, testos tăng

c/ FSH tăng, estrogen tăng

d/ FSH giảm, estrogen tăng

9/ Chế đô ăn của PCOS?

a/ Cân bằng

b/ Giảm đường

c/ Giảm béo

d/ Giảm đạm

10/ Nói chung câu này liên quan đến điều trị PCOS?

a/ Tăng hoạt động ngoài trời

b/

11/60t, mãn kinh 3 năm, nay xuất huyết 3 ngày, mỗi ngày 1 BVS, siêu âm teo NMTC, nội mạc 4mm, không đều, ứ dịch lòng tử cung ít. Xử trí?

a/ Nao / pipelle

b/ Soi + sinh thiết

c/ Siêu âm doppler

d/ Định lượng nội tiết

12/65 tuổi, AUB lượng ít, siêu âm ra viêm teo, giờ hết chảy máu, hỏi làm gì tiếp theo?

a/ Theo dõi

b/ NSAID

13/ BN 45 tuổi, chu kỳ đều, cần lưu ý chế độ ăn gì?

a/ Bổ sung sắt

b/ Bổ sung canxi

14/ BN giai đoạn mãn kinh sớm, ưu tiên lưu ý gì?

a/ Bệnh tim mạch

b/ Rối loan chuyển hóa

CHƯƠNG U XƠ

15/ THLS: Có xuất huyết, siêu âm ra có u xơ trong cơ tử cung, nằm sát nội mạc. FIGO mấy?

a/ L1

b/ L2

c/ L3

d/ L4

```
16/ THLS: Có xuất huyết, siêu âm ra có u xơ trong cơ tử cung, nằm phía dưới sát nội mạc.
Điều trị gì?
a/ SPRM
b/ Bóc nhân xơ
c/ Mổ
17/ Bà mãn kinh 5 năm, có u xơ L5, 5x6cm, không triệu chứng, cần làm gì tiếp theo?
a/ Theo dõi
b/ MRI
c/ Nhập viện phẫu thuật
18/ Chế độ ăn trong nhân xơ tử cung cần chú ý gì?
a/
b/ Giảm đậu nành
c/
19/32t, 1001, kinh dài, tử cung có khối echo 2x3cm trong lòng tử cung, bhcG (-), làm gì?
a/ SIS
b/ Soi tử cung sinh thiết
c/ Pipelle
d/ Nong nao
20/35 tuối, vô kinh 5 tháng, 2002, trước đó kinh đều 30 ngày. FSH 40, Estrogen 18, beta (-).
Bi gì?
a/ Suy hạ đồi
b/ Suy tuyến yên
c/ Suy buồng trứng
d/ Rối loạn phóng noãn
21/35 tuổi, vô kinh 5 tháng, 2002, trước đó kinh đều 30 ngày. FSH 40, Estrogen 18, beta (-).
Điều tri gì?
a/FSH
b/ Estrogen ngoại sinh
c/ Theo dõi
d/ LH ngoại sinh
CHƯƠNG TRÁNH THAI
22/ 25 tuổi, kinh đều 32 ngày, kinh chót 20/4, giao hợp tránh ngày nào?
a/ 4.5 - 10.5
b/ 9.5 - 15.5
c/ 14.5 - 20.5
d/ 19.5 - 25.5
23/ 1 bà chu kỳ không đều, PARA 3013 (1 lần TNTC), ông chồng đi công tác xa, lâu lâu dề
ịch 1 lần không rõ lịch về, cũng không thích xài bcs, tránh thai tư vấn ntn?
a/ Dụng cụ tử cung
```

b/ COC c/ POP

d/ Tránh ngày phóng noãn

24/ 1 bé 20 tuổi, có quan hệ trong thời gian nguy cơ, 6 ngày sau mới đến phòng khám để hỏi tư vấn tránh thai khẩn cấp, sử dụng gì?

a/ Dung cu tử cung

b/ COCS Yupyz

c/ SPRM

d/ Progesterol

25/ BN nữ, 28 tuổi, quan hệ bừa bãi, nhiều bạn tình. Hỏi sử dụng phương pháp tránh thai nào là tốt nhất?

a/ BCS

b/ COCS

26/ Implanon và DMPA khác nhau cơ bản gì?

a/ Tần số xuất huyết

b/ Khả năng ức chế phóng noãn

c/ Giới hạn ở đối tượng dùng

d/

27/ Implanon và LNG khác nhau cơ bản gì?

a/ Khả năng ức chế phóng noãn

b/ Tác động lên cửa sổ làm tổ c/ Tác động lên chất nhầy

28/ Implanon cần lưu ý gì khi ăn? a/ Cân bằng các chất b/ Hạn chế tinh bột

29/ Tác dụng của LASDS a/ Ức chế phóng noãn b/ Di dời cửa số làm tổ c/ Tác động trên chất nhầy d/ **Tất cả đều đúng**

30/ Cơ chế chính EE trong COCs?

a/ Ức chế phát triển noãn nang

b/ Ức chế phóng noãn

c/ Ức chế chiêu mô

d/ Khả năng có thai mức độ vừa

31/ Dùng COCs được 15 ngày, quên 2 ngày thuốc, có quan hệ không dùng biện pháp bảo vệ. Khả năng có thai như thế nào?
a/ Không có khả năng
b/ Có thể có thai
c/ Không xác định được

32/ Dùng COCs được 15 ngày, quên 2 ngày thuốc, có quan hệ không dùng biện pháp bảo vê. Xử trí?

a/ Ngưng thuốc, có kinh thì uống lại, không dùng bp phòng tránh

b/ Ngưng thuốc, có kinh thì uống lại, có dùng bppt

c/ Tiếp tục vỉ, không dùng thêm bppt

d/ Tiếp tục vỉ, dùng thêm bppt 7 ngày

33/ EE từ 30 xuống 15 thì cần lưu ý gì?

a/ Giảm HFI

b/ Tăng liều proges

THAI TRỨNG TNTC

34/ BN vô nhức đầu, mạch 110, huyết áp 170/100, siêu âm ra hình tổ ong trong tử cung, 2 buồng trứng nhiều nang lớn. bhcG 120.000UI, Chẩn đoán? a/ Thai trứng

35/ BN vô nhức đầu, mạch 110, huyết áp 170/100, siêu âm ra hình tổ ong trong tử cung, 2 buồng trứng nhiều nang lớn. bhcG 120.000UI. Xử trí?

a/ Hút nạo

b/ Hút nạo + chọc hút 2 buồng trứng c/ Cắt 2 phần phụ

36/ 1 bà 33 tuổi, PARA 2012, chẩn đoán thai trứng nguy cơ cao. Bã muốn cắt tử cung. Xử trí gì?

a/ Cắt tử cung không cần hút nạo b/ Hút nạo trước, cắt tử cung sau

37/ 1 bà 33 tuổi, PARA 2012, chẩn đoán thai trứng nguy cơ cao, đã cắt tử cung. Theo dõi

a/ Theo dõi beta hcG như bình thường

b/ Theo dõi beta hcG thưa hơn

38/ Biện pháp tránh thai ở BN đã từng có thai trứng nguy cơ cao, đã nạo hút?

a/ POPs

ntn?

b/ COCs

c/ BCS

d/ LNG - IUD

39/ Biến chứng nguy hiểm nhất của nạo hút tử cung trong thai trứng?

a/ Băng huyết

b/ Thủng tử cung

c/ Nhiễm trùng

d/ Sót mô

40/ Nữ trễ kinh 1 tuần, beta hcG 4580, siêu âm khối hỗn hợp cạnh buồng trứng, dịch cùng đồ (-), NMTC dày 8mm, lòng tử cung trống.

a/ TNTC chưa vỡ

b/ Thai chưa xác định vị trí

c/ Nang hoàng thể

41/ Nữ trễ kinh 1 tuần, beta hcG 4580, siêu âm khối hỗn hợp cạnh buồng trứng, dịch cùng đồ (-), NMTC dày 8mm, lòng tử cung trống. Xử trí? a/ Động học beta-hcG b/ MTX đơn liều c/ MTX đa liều d/ Đi mổ

42/ Nữ trễ kinh, ra huyết, đau bụng, huyết áp 70/40, chẩn đoán gì?
a/ TNTC vỡ
b/ Nang buồng trứng xuất huyết
c/ Áp xe vỡ

43/ Nữ trễ kinh, ra huyết, đau bụng, huyết áp 70/40, xử trí? a/ NaCl b/ Glucose c/ Truyền HCL

44/ Nữ trễ kinh, ra huyết, đau bụng, huyết áp 70/40. Làm gì tiếp theo? a/ Xác định chẩn đoán b/ Mổ thám sát ngay c/ Mổ sau khi truyền máu d/ Mổ ngay sau khi có KQ chức năng đông máu bth

CHƯƠNG VÚ

45/ U vú vị trí nào thì lành tính a/ ¼ trên trong b/ ¼ dưới trong c/ ¼ trên ngoài d/ ¼ dưới ngoài

46/ BIRAD 0 làm gì tiếp?

a/ Siêu âm

b/ theo dõi sau 6 tháng

c/ FNA

d/ sinh thiết lõi

47/ BIRAD 3 làm gì tiếp? a/ theo dõi sau 6 tháng

48/ Điều trị timoxifen cần lưu ý điều gì? a/ điêu trị <6m **b/ Tầm soát K NMTC** c/ Vấn đề về xuất huyết

49/ Đầu tay điều trị đau vú

a/ progestin

b/ timoxifenc/ bromcriptin

d/ danazol

50/ Đặt túi ngực, tầm soát K vú bằng gì a/ nhũ ảnh **b/ MRI**

c/ siêu âm

51/ 1 bà trẻ tuổi 3x, có khối u ¼ trên trong, di động, có chị ruột K vú, tầm soát bằng gì a/ MRI b/ nhũ ảnh + siêu âm c/ nhũ ảnh d/ CA125. HE14

52/ Tự nhận thức về vú khác tự khám vú như thế nào a/ Tăng độ nhạy b/ Tăng độ chuyên c/ Tăng số lần

53/ Khám vú lúc nào

a/ Sạch kinh

b/ cuối chu kỳ c/ đầu chu kỳ d/ giữa chu kỳ

54/ 1 bà đang xài implanon, đau vú, khám vú không ghi nhận bất thường, xử trí gì a/ không làm gì, là tác dụng phụ b/ siêu âm

CHƯƠNG STDs

55/ Hình ảnh trái dâu tây, điều trị gì a/ Timidazole 2g LDN

56/ Khuyên gì a/ Tránh QHTD b/ điều trị cho chồng mà không cần khám c/ Khám cho chồng

57/ Hiệu quả điều trị Clamydia thấp trong: a/ áp xe gây đau mạn tính b/ viêm cổ tử cung cấp c/ tình cờ phát hiện, không triệu chứng d/ thai kỳ

58/ Nữ, đau bụng, sốt, cổ tử cung lắc đau, đề kháng $\frac{1}{2}$ dưới, bụng gồng cứng, không sờ được phần phụ, siêu âm khối bên phải, dịch lợn cợn. Chẩn đoán

a/ Áp xe phần phụ vỡ **b/ Viêm tai vòi**

59/ Tầm soát Clammydia. Câu nào đúng a/ NAAT dịch kênh cổ tử cung hoặc nước tiểu

60/ Sang thương giống giang mai, đến khám, sử dụng XN gì a/ Nhuộm Gram + soi b/ Non treponema c/ Cấy + KSĐ

61/Đã được chẩn đoán và điều trị giang mai, tái khám sau 3 tháng, VDRL (+) nhưng hiệu giá có giảm. Xử trí gì: a/ Hẹn làm lại sau 6 tháng b/ Loại trừ yếu tố gây dương tính giả

c/ Tăng liều đánh thêm 1 đợt thuốc

62/ Điều trị giang mai trong giai đoạn nào làm giảm giang mai bẩm sinh nhiều nhất a/ nguyên phát b/ tiềm ẩn sớm c/ tiềm ẩn muộn d/ giang mai kỳ II

63/ 30 tuổi, mổ TNTC, thấy dính vùng chậu, trên gan. Điều trị gì a/ Doxycilin nhiều đợt b/ Levo c/ cefotaxim

64/ Vợ chồng bị HIV dị biệt. Làm thế nào tốt nhất để giảm nguy cơ lây nhiễm 2 vợ chồng a/ Nghỉ QHTD b/ sử dụng thuốc thường xuyên để tải lượng virus dưới ngưỡng c/ xài PrEP

CHƯƠNG DICH AD + PHẾT

65/ Yếu tố nguy cơ nhiễm nấm a/ tổn thương niêm mạc âm đạo b/ dùng bao cao su c/ mặc quần lót chật d/ cả 3

66/ Yếu tố nguy cơ loạn khuẩn a/ Bạn tình mới b/ béo phì c/ dụng cụ tử cung d/ COCs

68/ Khí hư mùi hôi, trắng xám, KOH (+). Chẩn đoán a/ Loan khuẩn

b/ Nấm

69/ Điều trị
a/ Metro uống
b/ Metro đặt âm đạo
c/ Tini đặt âm đạo
d/ Clotrimazole đăt âm đao

70/ Nấm tái phát 5 lần. Điều trị a/ Fluconazole uống 6 tháng b/ Nystatin đặt 2 tuần c/ Probiotic

71/ Probiotic có tác dụng gì trong loạn khuẩn a/ Tăng hiệu quả điều trị **b/ Tránh tái phát**

72/ ASC - US nguyên tắc quản lí a/ Test HPV b/ theo dõi hơn là điều trị

73/ 25 tuổi, 6 tháng trước tầm soát cotesting bình thường, hiện soi thấy hình nhìn giống lộ tuyến. Hỏi hình gì

a/ Lộ tuyếnb/ Viêm loét CTCc/ tổn thương tân sinh

74/ Làm gì tiếp theo a/ Soi dịch b/ Theo dõi

75/ 1 bà HPV (+), tế bào học ra có tế bào viêm, làm gì tiếp theo a/ Định typ HPV c/ Soi CTC b/ TBH sau 1 năm

76/ 20 tuổi, nhiều bạn tình, muốn được tầm soát K CTC. Làm gì a/ Tư vấn không cần tầm soát b/ PAP nhúng dịch c/ HPV

77/ 29 tuổi, HSIL. Làm gì a/ LEEP b/ Khoét chóp

78/ ASC - US, không làm test HPV, hỏi xử trí a/ phết sau 1 năm b/ cotesting sau 1 y

79/ < 25 tuổi, HSIL làm gì a/ Soi CTC b/ khoét chóp dao lạnh

80/ 35 tuổi, LSIL, HPV (+). Làm gì a/ soi ctc

81/ Vết trắng trên soi CTC có ý nghĩa gì a/ nhiều protein

Khối ở phần phụ

82/ Điều trị lạc nội mạc tử cung, GnRHa sử dụng cần lưu ý gì? a/ <6th b/ addback với estrogen c/ addback với progesterone d/

83/ Khối u cơ năng buồng trứng có đặc điểm gì a/ Xuất hiện ở mãn kinh và dậy thì b/ triệu chứng ồn ào c/ nang đơn độc trên siêu âm

84/ Khối ở buồng trứng cản âm có bóng lưng, điểm màu 1. Chẩn đoán a/ khối tân lập nghĩ lành tính b/ nang cơ năng buồng trứng c/ khối tân lập nghĩ ác tính

85/ Xử trí a/ Theo dõi b/ Nội soi cắt u c/ Mở bụng

Bonus nhớ thêm

86/ Chu kỳ kinh không đều, PCOS cần làm gì?
a/ Xác định vấn đề chủ
b/ Estrogen
c/ Phóng noãn
d/ Theo dõi

87/ Mãn kinh khuyên dùng thức ăn gì? a/ Canxi và muối khoáng b/ Bổ sung sắt

88/ COCs có tác dụng gì a/ ngừa K vú b/ ngừa K buồng trứng 89/ Bà này mổ lấy thai lần 3. Hỏi pp tránh thai phù hợp a/ triệt sản trong lúc mổ a/ triệt sản sau hậu sản